

QUYẾT ĐỊNH

Quy định việc rà soát, công bố, công khai danh mục, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số: 4280/STNMT-QLĐĐ ngày 29/7/2021 về việc đề nghị ban hành văn bản QPPL thực hiện Nghị định số 148/2020/NĐ-CP.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về rà soát, công bố công khai danh mục, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (gọi tắt là UBND cấp huyện);
2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã);
3. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất liền kề;

4. Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

Điều 3. Rà soát, công bố công khai danh mục, lấy ý kiến người dân và giao, cho thuê các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý

1. Rà soát các thửa đất nhỏ hẹp

Trước khi xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm, UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo UBND cấp xã rà soát các thửa đất nhỏ hẹp, đủ điều kiện để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất liền kề trên địa bàn để đưa vào kế hoạch sử dụng đất.

Nội dung rà soát các thửa đất nhỏ hẹp bao gồm:

a) Căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng nông thôn mới đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để xác định diện tích, loại đất, mục đích sử dụng đất dự kiến giao, thuê của các thửa đất nhỏ hẹp (*thửa đất nhỏ hẹp dự kiến giao đất, cho thuê đất và thửa đất liền kề phải cùng một mục đích sử dụng đất theo quy hoạch để có thể hợp lại thành một thửa đất sau khi giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất*);

b) Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất của các thửa đất liền kề;

c) Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng các thửa đất liền kề;

d) Số lượng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý tại thời điểm rà soát đảm bảo điều kiện được giao đất, thuê đất, hợp thửa đất.

Trên cơ sở kết quả của UBND cấp xã rà soát các thửa đất nhỏ hẹp, UBND cấp huyện phê duyệt kết quả rà soát để làm căn cứ đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

2. Công bố, công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp

Sau khi Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được phê duyệt, UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã công bố, công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, trong đó thể hiện rõ diện tích, loại đất, mục đích sử dụng đất khi giao đất, cho thuê đất của từng thửa đất nhỏ hẹp tại trụ sở UBND cấp xã và tại nhà văn hóa khối, xóm, thôn, bản nơi có đất, thời gian công khai là 15 ngày kể từ ngày công bố (*có biên bản niêm yết công khai các nội dung nêu trên và biên bản kết thúc công khai*).

Kết thúc công khai, UBND cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản các ý kiến của người dân nơi có đất, người sử dụng đất liền kề về các kiến nghị liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất các thửa đất liền kề (nếu có).

3. Lấy ý kiến về nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp

Sau khi đã thực hiện xong việc công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, UBND cấp xã gửi văn bản lấy ý kiến của các tổ chức, hộ gia đình

đình, cá nhân liên hệ về nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp dự kiến giao đất, cho thuê đất.

Trong thời gian 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản lấy ý kiến của UBND cấp xã, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên hệ có ý kiến phản hồi bằng văn bản cho UBND cấp xã.

4. Công bố, công khai danh sách các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên hệ có nhu cầu xin giao đất, cho thuê đất đối với thửa đất nhỏ hẹp.

Sau khi đã xác định được tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên hệ có nhu cầu giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, UBND cấp xã thực hiện các nội dung sau:

a) Hướng dẫn tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp lập hồ sơ xin giao đất, thuê đất theo quy định;

b) Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hướng dẫn của UBND cấp xã, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ xin giao đất, thuê đất cho UBND cấp xã.

c) Công khai tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu xin giao đất, thuê đất thửa đất nhỏ hẹp tại trụ sở UBND cấp xã và tại nhà văn hóa khối, xóm, thôn, bản nơi có đất để lấy ý kiến người dân nơi có đất, thời gian công khai là 15 ngày kể từ ngày công khai.

Việc công khai được thực hiện trước khi ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất (*có biên bản niêm yết công khai các nội dung nêu trên và biên bản kết thúc công khai*).

5. Thông báo với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng thửa đất nhỏ, hẹp về chủ trương, kế hoạch cụ thể và hình thức giao đất, cho thuê đối với các thửa đất nhỏ hẹp

6. Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất

Sau khi kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện được phê duyệt, UBND cấp có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức việc giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định tại Khoản 11 Điều 1 Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thị xã; Chủ tịch UBND

các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 8 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, PVP UBND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh, Cổng TTĐT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (X. Hùng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Nghĩa Hiếu

